

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST

Ngày 26/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cà Văn Thanh.

2. Bà Hà Thị Thanh Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 9 năm 1988 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHTT: Tổ 1, phường Quyết T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1963 và bà Đỗ Tú A, sinh năm 1964; vợ Trương Thị Th, sinh năm 1987; có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 4 năm 2021 đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy phối hợp với Công an phường Quyết Thắng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Xuân D đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa 12 viên nén màu hồng đồng dạng (Dùng tự giác lấy trong túi áo khoác bên trái phía trước đang

mặc ra giao nộp, khai là ma túy hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Xuân D khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 07/4/2021, D đón xe ô tô Buýt đi từ nhà ở tổ 7, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La đi đến khu vực xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Dũng đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 12 viên ma túy hồng phiến để trong một gói giấy bạc với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, Dũng cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái phía trước đang mặc rồi đón xe đi đến khu vực tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 07/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ, kết quả: 12 viên nén màu hồng đồng dạng có tổng khối lượng 1,19 gam; lấy 05 viên có khối lượng 0,47 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu D1, còn lại 07 viên có khối lượng 0,72 gam làm mẫu lưu kho, ký hiệu D2.

Kết luận giám định số 731 ngày 09/4/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,19 gam; loại Methamphetamine"*.

Về nguồn gốc 1,19 gam Methamphetamine, bị cáo Nguyễn Xuân D khai mua của một người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của Dũng, không còn chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 275/CT-VKSTP ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 20 đến 26 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,72 gam Methamphetamine có ký hiệu D2; 01 mảnh giấy bạc; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân D nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Xuân D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát thành phố Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Ngày 07/4/2021, Nguyễn Xuân D đã có hành vi cất giấu trái phép 1,19 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ là 1,19 gam Methamphetamine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định; Kết luận giám định; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với kết luận điều tra.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân D đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố và Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và

hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,72 gam Methamphetamine có ký hiệu D2 còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy bạc là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Về án phí: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/4/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,72 gam Methamphetamine có ký hiệu D2; 01 vỏ

phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 một mảnh giấy bạc. Đã được niêm phong trong 01 chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

*(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Xuân D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/7/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Phụng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phụng**